

Số: /KH-UBND

Kon Chiêng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã Kon Chiêng

Thực hiện hiện Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai. UBND xã Kon Chiêng triển khai xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã Kon Chiêng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) thông qua môi trường số, góp phần đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

- Thay đổi, nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc chủ động triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

- Đẩy mạnh khai thác dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện bám sát quan điểm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 1906/QĐ-UBND để phấn đấu đạt mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

- Xác định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm, nội dung công việc, tiến độ, kết quả thực hiện và bảo đảm tính khả thi trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Các phòng, ban, ngành có liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí và đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 1 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Nghiên cứu, góp ý hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, trong đó tập trung nghiên cứu, tham gia góp ý dự án Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi).

- Nâng cấp, xây dựng phương án nâng cao chất lượng hoạt động của Trang Thông tin điện tử của xã phù hợp với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia với chức năng chính là cung cấp thông tin pháp luật, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện liên thông, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các Cổng/Trang Thông tin điện tử của Trung ương, của tỉnh; xây dựng hoặc triển khai các ứng dụng số phục vụ công tác PBGDPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Phần đầu ít nhất 60% người dân sinh sống trên địa bàn xã được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 80% cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

2.2. Giai đoạn 2 (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Hoàn thiện việc nâng cấp Trang Thông tin điện tử của xã, bảo đảm vai trò trung tâm cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp.

- Phần đầu ít nhất 70% người dân sinh sống tại địa phương được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; 100% cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 90% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số PBGDPL tham gia đánh giá đạt 90%.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn xã Kon Chiêng.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

(Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND

- Chủ trì hướng dẫn; theo dõi, đôn đốc thực hiện; kiểm tra; sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND xã, Sở Tư pháp theo quy định; đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong trường hợp cần thiết; đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích, đóng góp trong việc thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo đảm cơ sở hạ tầng số đảm bảo thực hiện tốt Kế hoạch, tuân thủ theo hướng dẫn kỹ thuật và các quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế

- Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, trên cơ sở dự toán của Văn phòng HĐND và UBND, các đơn vị liên quan xây dựng, căn cứ khả năng ngân sách xã, phòng Kinh tế rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, trình HĐND xã bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội cập nhật, chia sẻ dữ liệu, thông tin pháp luật phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên chuyên mục PBGDPL của Trang Thông tin điện tử xã.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Bảo đảm hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Tham mưu cho UBND xã đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, đặc biệt là các đối tượng học sinh, sinh viên, người đồng bào dân tộc thiểu số, người yếu thế.

- Thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn của Trung ương, của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn có liên quan cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ, sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Dân tộc và Tôn giáo liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử của xã.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho công chức, lực lượng dân quân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Chỉ huy Quân sự xã liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử của xã.

5. Công an xã

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an xã liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử của xã.

- Quản lý nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể xã

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; Phối hợp tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

7. Trách nhiệm chung của các phòng, ban chuyên môn thuộc xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và trách nhiệm được giao, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của phòng bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Trang Thông tin điện tử của xã; rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Bố trí kinh phí phù hợp để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này.

- Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện gửi Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản quy định về chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án

liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị phòng, ban ngành, đoàn thể xã thông tin về UBND xã (thông qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc xã (t/h);
- UB MTTQ Việt Nam và các DT xã (p/h);
- Công an xã, BCH Quân sự xã (p/h);
- Lưu VP, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Ngọc Tuấn

Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2025 - 2030” TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KON CHIÊNG

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã Kon Chiêng)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)				
a)	Chuyển đổi nhận thức của các cấp, các ngành về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã	- Văn phòng HĐND và UBND thực hiện trong phạm vi toàn xã. - Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội xã (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức cấp xã);	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc họp, diễn đàn, hoạt động truyền thông... được tổ chức	- Tổ chức quán triệt: Năm 2025, các cơ quan, tổ chức cấp xã chủ động tổ chức quán triệt, truyền thông bằng hình thức phù hợp nhằm thống nhất nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL về vị trí, vai trò

					của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp; - Các hoạt động khác: Hằng năm; theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.
b)	Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, đơn vị bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả	Các cơ quan, đơn vị cấp xã hiện theo thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Văn bản, hoạt động truyền thông được xây dựng, thực hiện	Hằng năm
2	Hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL				
	Thực hiện rà soát, nghiên cứu, góp ý xây dựng Luật PBGDPL (sửa đổi), các văn bản quy định chi tiết, hướng		Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã;		

2.1	dẫn thi hành theo hướng bổ sung, hoàn thiện khung pháp lý về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Văn phòng HĐND-UBND	cơ quan, tổ chức cấp xã	Văn bản rà soát, góp ý	2025 - 2026 (<i>Theo kế hoạch, đề nghị của tỉnh</i>)
a)	Góp ý dự thảo Luật PBGDPL (sửa đổi)	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Văn bản góp ý	2026 (<i>Theo Kế hoạch, văn bản đề nghị của Trung ương</i>)
b)	Tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Báo cáo tổng kết, đánh giá	2025 - 2028 (<i>Theo Kế hoạch, văn bản đề nghị của tỉnh</i>)
c)	Tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PBGDPL	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Báo cáo tổng kết, đánh giá	2027 - 2028 (<i>Theo Kế hoạch, văn bản đề nghị của tỉnh</i>)

d)	Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định về nguồn lực (con người, kinh phí), xã hội hóa trong chuyển đổi số công tác PBGDPL	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Phòng Kinh tế	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Báo cáo, văn bản được xây dựng, ban hành	2026 - 2030 (<i>Theo Kế hoạch, văn bản đề nghị của tỉnh</i>)
2.2	Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Phòng Kinh tế, phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Báo cáo, văn bản được xây dựng, ban hành	2026 - 2030
3	Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL				
3.1	Xây dựng, phát triển các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về PBGDPL				
a)	Hướng dẫn, sử dụng có hiệu quả nền tảng ứng dụng số hỗ trợ quản lý và triển khai công tác PBGDPL	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ	Ứng dụng được đưa vào sử dụng	2025 - 2028 (Trên cơ sở nền tảng ứng dụng số hỗ trợ quản lý và triển khai công tác PBGDPL do Bộ

			quan, tổ chức cấp xã		Tư pháp, các bộ, ngành Trung ương xây dựng, hướng dẫn thực hiện)
b)	Phối hợp hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về công tác PBGDPL	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Dữ liệu, thông tin quản lý nhà nước về PBGDPL được cập nhật thường xuyên	Hàng năm
3.2	Ứng dụng nền tảng đào tạo trực tuyến mở và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp				
a)	Ứng dụng nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) để bồi dưỡng, tập huấn	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Phòng Văn Hóa – Xã hội	Tập huấn nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC)	Hàng năm (<i>sau khi ứng dụng được vận hành</i>)

b)	Tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã tham gia theo thẩm quyền, lĩnh vực quản lý	Văn phòng HĐND-UBND	Tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức	Hàng năm <i>(sau khi ứng dụng được vận hành)</i>
4	Chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL phục vụ người dân, doanh nghiệp				
4.1	Chuẩn hóa, xây dựng, cập nhật kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung				
a)	Chia sẻ, cập nhật các dữ liệu về PBGDPL	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung theo quy định về lĩnh vực quản lý	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Dữ liệu PBGDPL được cập nhật thường xuyên	Hàng năm
b)	Phối hợp hoàn thiện kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung	Văn phòng HĐND-UBND thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL theo quy định về lĩnh vực, địa bàn quản lý	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Dữ liệu PBGDPL được cập nhật	2028 - 2030

c)	Phối hợp quản lý, duy trì, vận hành kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung, cập nhật dữ liệu	Văn phòng HĐND-UBND thực hiện theo thẩm quyền, lĩnh vực được giao	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung được duy trì, vận hành	Hàng năm
4.2	Phối hợp nâng cấp, phát triển Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia thành địa chỉ tập trung, chủ đạo trong cung cấp thông tin pháp luật, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp				
a)	Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh và Trang thông tin điện tử của xã	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Trang Thông tin điện tử của xã được kết nối, đồng bộ dữ liệu	Năm 2027
b)	Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập và sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện trên Tủ sách pháp	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Xây dựng tủ sách pháp luật điện tử	Hàng năm

	luật điện tử của Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia				
c)	Xây dựng tài liệu PBGDPL theo các phương thức hiện đại, đa dạng bao gồm sách nói điện tử; tài liệu PBGDPL trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc, tiếng dân tộc thiểu số; các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh; PBGDPL thông qua các trò chơi... phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...) và đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả hơn	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới được phát hành, đăng tải	Hằng năm
4.3	Phát triển chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp.				
a)	Kết nối chuyên mục Hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, cá	Kết nối với chuyên mục Hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp trên Trang	

	Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh		nhân có liên quan	Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai (viết tắt là Chuyên mục)	2025 - 2027
b)	Cập nhật thường xuyên các thông tin, dữ liệu trên chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật	Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các thông tin, dữ liệu được cập nhật thường xuyên trên Chuyên mục	Hàng năm
4.4	Tham gia khai thác các ứng dụng AI phù hợp, hiện có của các bộ, cơ quan, tổ chức Trung ương và của tỉnh để phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ứng dụng AI của các bộ, ngành, địa phương đã được kết nối với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và ứng dụng AI hỏi đáp pháp luật	Năm 2027

				<i>(do Trung ương xây dựng, triển khai)</i>	
4.5	Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp				
a)	Triển khai thông tin, PBGDPL trên mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...)	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Thực hiện PBGDPL trên mạng xã hội	Hàng năm
b)	Triển khai thông tin, PBGDPL trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật	Công an xã	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Thực hiện PBGDPL trên VNeID và các nền tảng số	Hàng năm
c)	Ứng dụng, sử dụng phần mềm trong tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Phần mềm được ứng dụng tại các Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Hàng năm

d)	Thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn Trung ương do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số	Hàng năm
d)	Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về PBGDPL đang được triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu suất sử dụng	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các ứng dụng PBGDPL có hiệu quả được tiếp tục khai thác, phát triển	Hàng năm
5	Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác PBGDPL				
a)	Tập trung nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL được tổ chức, phát hành	Hàng năm

b)	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.	Văn phòng HĐND-UBND	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức	Hàng năm (Sau khi các sở, ngành của tỉnh triển khai các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng; các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng của sở, ngành của tỉnh)
6	Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm chuyển đổi số				
a)	Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, cập nhật các công nghệ, mô hình triển khai và giải pháp tiên tiến bằng hình thức phù hợp	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Các tọa đàm, hội thảo... chia sẻ kinh nghiệm được tổ chức	Hàng năm, tùy tình hình thực tế của địa phương
b)	Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Các báo cáo nghiên cứu được xây dựng; các mô hình được triển khai	Hàng năm, tùy tình hình thực tế của địa phương
8	Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển				

	đổi số trong công tác PBGDPL				
a)	Khai thác tốt hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, phù hợp với lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; khảo sát, đánh giá nhu cầu đề đề xuất, phát triển hạ tầng số	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số; dịch vụ công nghệ thông tin.	2026 - 2030
b)	Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Các hoạt động phối hợp để triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL được thực hiện	Hằng năm
9	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL theo các nhiệm vụ, giải pháp quy định tại khoản 9 mục IV Điều 1 Quyết định số 766/QĐ-TTg	Công an xã; Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng được triển khai	Hằng năm

10	Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện				
	Tổ chức hoặc phối hợp khảo sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp. Thực hiện sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nội dung chưa phù hợp. Khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong thực hiện Kế hoạch này	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban chuyên môn thuộc xã; cơ quan, tổ chức cấp xã	Báo cáo sơ kết, tổng kết; các tổ chức, cá nhân được khen thưởng trong thực hiện Kế hoạch	Hàng năm